

Số: 05/ĐA-UBND

Minh Tân, ngày 20 tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Minh Tân năm 2026

PHẦN THỨ NHẤT
CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP,
TỔ CHỨC LẠI THÔN

I. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 23/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;
- Phương án số 06/PA-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026;
- Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 27/5/2026 của UBND xã Minh Tân triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trên địa bàn xã Minh Tân.
- Phương án số 01/PA-UBND ngày 01/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã về phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Minh Tân;
- Thông báo số 84-TB/ĐU ngày 19/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Tân về việc nhất trí với dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Minh Tân năm 2026.

II. Sự cần thiết

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn là yêu cầu cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, bảo đảm sử dụng hợp lý và nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

Qua rà soát cho thấy, quy mô một số thôn trên địa bàn xã Minh Tân chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; một số địa bàn có quy mô số hộ gia đình nhỏ, phân tán, địa hình chia cắt, có yếu tố đặc thù; một số nơi có sự thay đổi về phân bố dân cư, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng và yêu cầu quản lý sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn đã được UBND tỉnh phê duyệt, việc xây dựng Đề án sắp xếp thôn năm 2026 trên địa bàn xã Minh Tân là rất cần thiết; làm cơ sở để tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua theo quy định.

PHẦN THỨ HAI HIỆN TRẠNG CÁC THÔN

I. Đặc điểm tình hình của xã Minh Tân hiện nay

Xã Minh Tân được thành lập theo chủ trương sáp nhập, tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 trên cơ sở sáp nhập xã Minh Tân¹ và xã Cộng Hoà. Sau sáp nhập xã Minh Tân có diện tích tự nhiên 33,09 km², quy mô dân số 29.721 khẩu và 32 thôn.

Xã Minh Tân có vị trí địa lý:

- Phía Bắc giáp với phường Mỹ Lộc, xã Bình An;
- Phía Tây giáp với xã Tân Minh, xã Bình Sơn;
- Phía Nam giáp với xã Vụ Bản;
- Phía Đông giáp với xã Hiền Khánh.

¹ Xã Minh Tân (cũ) được sáp nhập từ 03 xã: Minh Thuận, Tân Khánh, Minh Tân theo Nghị quyết 1104/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Nam Định.

² Xã Minh Tân thành lập theo Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình.

Xã Minh Tân sau khi được thành lập theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, UBND xã đã tập trung chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung tiến hành rà soát, đánh giá khả năng thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền. Bộ máy chính quyền xã được kiện toàn, kinh tế của xã phát triển khá toàn diện; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao; quốc phòng, an ninh được giữ vững. Đội ngũ cán bộ cơ sở thôn đã phát huy vai trò nòng cốt của hệ thống chính trị cơ sở trong việc tổ chức Nhân dân thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội của địa phương.

2. Hiện trạng thôn trên địa bàn

1. Tổng số thôn trên địa bàn xã: 32 thôn; tổng số hộ gia đình: 8.390 hộ, tổng số nhân khẩu trên địa bàn: 29.721 nhân khẩu (*số liệu do cơ quan Công an cấp xã cung cấp, cập nhật tính đến ngày 30/5/2026*), trong đó:

- Số thôn có dưới 400 hộ gia đình: 28 thôn
- Số thôn có từ 400 đến dưới 700 hộ gia đình: 04 thôn
- Số thôn có từ 700 hộ gia đình trở lên: Không có

2. Số thôn có yếu tố đặc thù theo quy định: Không có

3. Về tổ chức của thôn:

a) Tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể:

- Về Tổ chức Chi bộ: Tổng số chi bộ thôn là 32 chi bộ với: 938 đảng viên. Số Bí thư chi bộ là 32 người, Phó bí thư là 31 người, số cấp uỷ là 104 người.

- Về Tổ chức Ban Công tác Mặt trận: Xã có 32 Ban công tác mặt trận hoạt động ở 32 thôn. Trưởng Ban công tác Mặt trận là 32 người, Phó Ban 32 người và hơn 300 thành viên là đại diện các Tổ chức chính trị- xã hội (*Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến Binh*), tổ chức xã hội (*hội người cao tuổi, hội cựu thanh niên xung phong, hội chữ thập đỏ...*).

- Chi hội đoàn thể: Tổng trên địa bàn xã có 32 thôn, mỗi thôn có 04 tổ chức Chính trị- xã hội (*Chi hội Nông dân 32 chi trưởng, chi hội Phụ nữ 32 chi trưởng, chi hội Cựu chiến Binh 32 chi trưởng, chi Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 32 Bí thư chi đoàn*), trong đó có 01 chi trưởng phụ nữ kiêm nhiệm chi trưởng hội Cựu chiến binh. Bên cạnh đó còn có một số thôn tổ chức thêm được các hội khác như hội Chữ thập đỏ, hội Cựu thanh niên xung phong...

b) Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách

+ Số người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 87 người.

+ Cơ cấu: theo độ tuổi, trên tuổi lao động theo Nghị định 135/2020/NĐ-CP: 47 người, trong độ tuổi lao động 40 người; về trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT: 38 người; Đại học: 09 người; cao đẳng: 02 người, trung cấp 06 người.

4. Tổng số nhà văn hoá và các thiết chế văn hoá của thôn

Tổng số thôn: 32 thôn. Số nhà Văn hóa (trung tâm sinh hoạt cộng đồng) ở thôn: 36; Số lượng nhà văn hóa, có nhu cầu sửa chữa, cải tạo: 14; khu vực vui chơi giải trí, thể dục thể thao từ nguồn xã hội hóa: 32 khu; số km đường nông thôn đã được bê tông từ nguồn xã hội hóa từ ngày 01/01/2022 đến 31/3/2026: hơn 11 km, số tiền tạm tính: 29,323 triệu đồng; số km đường nông thôn chưa được bê tông hóa hiện đang có nhu cầu xã hội hóa 05 km.

5. Đánh giá chung về hiện trạng tổ chức, hoạt động của thôn trên địa bàn xã

Xã Minh Tân hiện có 32 thôn với hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của nhân dân. Bình quân mỗi thôn có ít nhất 01 nhà văn hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động hội họp, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và sinh hoạt cộng đồng.

Phong trào xã hội hóa trong xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao và kết cấu hạ tầng nông thôn đạt nhiều kết quả tích cực. Cả 32 thôn đều có khu vực vui chơi giải trí, thể dục thể thao được đầu tư từ nguồn xã hội hóa, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, tăng cường sức khỏe và gắn kết cộng đồng.

Trong giai đoạn từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/3/2026, các thôn đã huy động nguồn lực xã hội hóa để bê tông hóa được 11 km đường giao thông nông thôn với tổng kinh phí khoảng 29.323 triệu đồng. Kết quả này cho thấy sự đồng thuận cao của nhân dân và hiệu quả trong công tác vận động xã hội hóa tại cơ sở, góp phần cải thiện hạ tầng giao thông, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nhìn chung, tổ chức và hoạt động của các thôn trên địa bàn xã Minh Tân cơ bản ổn định, hệ thống thiết chế văn hóa từng bước được hoàn thiện, phong trào xã hội hóa phát triển mạnh, phát huy được vai trò chủ thể của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, trong thời gian tới cần tiếp tục quan tâm đầu tư sửa chữa các nhà văn hóa xuống cấp, đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội hóa để hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao ở cơ sở.

PHẦN THỨ BA

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN NĂM 2026 NGUYÊN TẮC, YÊU CẦU SẮP XẾP THÔN, TỔ DÂN PHỐ

I. Nguyên tắc, tiêu chuẩn sắp xếp thôn

1. Nguyên tắc

1.1. Việc sắp xếp thôn, tổ dân phố phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành của chính quyền các cấp; hướng dẫn, triển khai của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện thống nhất với kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức chi bộ, ban công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố.

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Việc đặt tên thôn, tổ dân phố được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; việc đổi tên thôn, tổ dân phố thực hiện trong trường hợp trùng tên thôn, tổ dân phố trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn, tổ dân phố.

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tiêu chuẩn sắp xếp thôn

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn, UBND xã đã xây dựng phương án đảm bảo thôn mới sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định, cụ thể: Thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên, đạt tiêu chí quy mô số hộ gia đình theo quy định tiêu chí tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

II. Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn

1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn

(1). Sắp xếp toàn bộ thôn Hường Nghĩa với thôn Phú Cốc và Phú Vinh thành thôn Nghĩa Phú, với tổng số hộ gia đình là 1.020 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Phú Cốc;

(2). Sắp xếp toàn bộ thôn Bạch với thôn Phú thành thôn Bạch, với tổng số hộ gia đình là 733 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Bạch;

(3). Sắp xếp toàn bộ thôn Phú Lão với thôn Kênh Đào và thôn Trại Kho thành thôn Minh Thuận, với tổng số hộ gia đình là 688 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Phú Lão;

(4). Sắp xếp toàn bộ thôn Đông Đất với thôn Duyên Hạ thành thôn Minh Thành, với tổng số hộ gia đình là 587 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Đông Đất;

(5). Sắp xếp toàn bộ thôn Nhị Thôn với thôn Thọ Trại và thôn Việt An thành thôn Trường An, với tổng số hộ gia đình là 428 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Việt An;

(6). Sắp xếp toàn bộ thôn Hạ Xá với thôn Phú Thôn thành thôn Duy Tân, với tổng số hộ gia đình là 646 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Phú Thôn;

(7). Sắp xếp toàn bộ thôn Bàn Kết với thôn Đông Lương thành thôn Tân Khánh, với tổng số hộ gia đình là 603 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Bàn Kết;

(8). Sắp xếp toàn bộ thôn Phong Cốc với thôn Lúa Tân Lập và thôn Vân thành thôn Vân Phong, với tổng số hộ gia đình là 684 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Lúa Tân Lập;

(9). Sắp xếp toàn bộ thôn Bồi La Vây với thôn Bồi Xuyên Bùi và thôn Bồi Xuyên Hạ thành thôn Bồi Xuyên, với tổng số hộ gia đình là 588 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Bồi Xuyên Bùi (Bồi Xuyên Thượng (cũ));

(10). Sắp xếp toàn bộ thôn Ngọc Thành với thôn Phúc Ngọc và thôn Châu Bạc Thập thành thôn Cộng Hoà, với tổng số hộ gia đình là 729 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Ngọc Thành (cũ);

(11). Sắp xếp toàn bộ thôn Thông Khê với thôn Thiện Vịnh và thôn Hoàng thành thôn Thiện Vịnh, với tổng số hộ gia đình là 668 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Thiện Vịnh (cũ);

(12). Sắp xếp toàn bộ thôn Chiêu, thôn Hạ và thôn Thượng thành thôn Minh Sơn, với tổng số hộ gia đình là 1.016 hộ; dự kiến trung tâm Nhà văn hóa đặt tại thôn Hạ.

2. Kết quả sau khi sắp xếp

- Có 12 thôn mới hình thành sau sắp xếp theo quy định, không có thôn không thực hiện sắp xếp, trong đó:

+ Số thôn mới đạt tiêu chuẩn: 12 thôn

+ Số thôn mới chưa đạt tiêu chuẩn: không có

- Về tên gọi: 02 thôn, đặt tên gọi theo một trong các thôn trước khi sắp xếp; 10 thôn sử dụng tên gọi truyền thống trước đây (tên gọi mới); không có thôn sử dụng tên chữ và số tự nhiên.

3. Giải trình đối với các thôn, tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp; các thôn, tổ dân phố mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn; thôn, tổ dân phố có quy mô số hộ, diện tích tự nhiên lớn

- Các thôn chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp: Không có

- Các thôn mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn: Không có

- Các thôn có quy mô số hộ, diện tích tự nhiên lớn: Không có

4. Đánh giá tác động của việc sắp xếp thôn

4.1. Ưu điểm

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Minh Tân từ 32 thôn xuống còn 12 thôn là phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Sau sắp xếp, các thôn mới đều đạt tiêu chuẩn theo quy định về quy mô số hộ gia đình và dân số, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành, triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng nông thôn mới.

- Việc giảm số lượng thôn góp phần tinh gọn bộ máy, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, giảm chi ngân sách nhà nước cho hoạt động của các tổ chức ở cơ sở, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư.

- Quy mô thôn lớn hơn sau sắp xếp tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động nguồn lực xã hội hóa, đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng, nhà văn hóa, khu thể thao và các công trình phúc lợi phục vụ cộng đồng dân cư.

- Việc sắp xếp các thôn có vị trí địa lý liền kề, có mối quan hệ gắn bó về lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và đời sống sinh hoạt giúp tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng dân cư, tạo thuận lợi cho việc tổ chức các phong trào thi đua, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các cuộc vận động ở khu dân cư.

- Phương án đặt tên thôn sau sắp xếp cơ bản kế thừa các tên gọi truyền thống, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa, lịch sử của địa phương, tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

4.2. Hạn chế, khó khăn

- Bên cạnh những kết quả tích cực, việc sắp xếp thôn cũng có thể phát sinh một số khó khăn:

- Việc bố trí, sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn bảo đảm đủ điều kiện về sức khỏe, năng lực, trình độ chuyên môn và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo quy định còn gặp nhiều khó khăn do nguồn nhân lực tại chỗ còn hạn chế, trong khi yêu cầu về chất lượng và khối lượng công việc ngày càng cao.

- Một số người dân còn tâm lý lưu giữ tên gọi, địa giới và truyền thống của thôn cũ, cần có thời gian để thích nghi với mô hình tổ chức mới cũng như tạo sự gắn kết trong cộng đồng dân cư sau sáp nhập.

III. Kiện toàn tổ chức và phương án sắp xếp, bố trí sử dụng đội ngũ hoạt động tại cơ sở

1. Kiện toàn tổ chức Đảng, đoàn thể, chính trị xã hội và tổ chức khác ở thôn

1.1. Tổ chức Đảng

Sau sắp xếp, tổ chức lại thôn, Đảng ủy xã triển khai thực hiện thành lập Chi bộ các thôn mới, kiện toàn cấp ủy, chức danh Bí thư, Phó bí thư Chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

1.2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Sau sắp xếp, tổ chức lại thôn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã kiện toàn Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tại các thôn mới được hình thành sau khi sắp xếp, kiện toàn chức danh Trưởng ban Công tác Mặt trận và chỉ đạo kiện toàn các chức danh Bí thư chi Đoàn, Chi hội trưởng các chi hội của thôn theo quy định.

1.3. Kiện toàn lại Trưởng thôn

Sau khi HĐND xã ban hành Nghị quyết về sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã căn cứ thực trạng đội ngũ cán bộ và quy định về tiêu chuẩn điều kiện chức danh, tiến hành chỉ định Trưởng thôn lâm thời tại các thôn sau khi sắp xếp, tổ chức lại (theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền). Tiến hành kiện toàn Trưởng thôn đảm bảo theo quy định của Luật dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

1.4. Kiện toàn lại các đội ngũ khác

Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành rà soát số lượng nhân viên y tế, công tác viên dân số, lực lượng an ninh cơ sở, lực lượng dân quân tự vệ... Trên cơ sở số lượng thôn sau khi sắp xếp, tổ chức lại và tiêu chuẩn của từng lĩnh vực được quy định, bố trí sắp xếp, sử dụng số lượng người đảm nhận nhiệm vụ ở các lĩnh vực đảm bảo theo quy định và hướng dẫn của cấp trên.

2. Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng đội ngũ hoạt động tại cơ sở

2.1. Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã: 87 người; Trong đó:

- Bí thư chi bộ: 32 người;
- Trưởng thôn: 29 người;
- Trưởng ban công tác mặt trận: 26 người

(trong đó có 09 người kiêm nhiệm: 03 đồng Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn; 06 đồng chí bí thư chi bộ kiêm trưởng Ban công tác Mặt trận);

2.2. Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã.

- Về số lượng: Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn (mới) trên địa bàn xã: 36 người, Trong đó:

- + Bí thư chi bộ: 12 người;
- + Trưởng thôn: 12 người;
- + Trưởng ban công tác mặt trận: 12 người;

- Về bố trí, sắp xếp người không chuyên trách:

+ Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các thôn tiếp tục được bố trí ở thôn mới sau sắp xếp trên địa bàn xã: 36 người;

+ Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư: 51 người.

- Về giải quyết chế độ chính sách đối với các trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp: căn cứ Khoản 4, Điều 16, Nghị định 185/2026/NĐ-CP quy định về quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố về “Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ do sắp xếp, tổ chức tại thôn, tổ dân phố được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế”.

Sau khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền, UBND xã tiến hành rà soát, thống kê đối tượng giữ chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư do sắp xếp thôn để tổng hợp, hướng dẫn đối tượng hoàn thành hồ sơ giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 10, Chương II, Nghị định 154/2025/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế.

2.3. Tổng số người tham gia hoạt động ở thôn (trước sắp xếp) trên địa bàn xã: 127 người (Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn Thanh niên), trong đó:

Phương án tiếp tục sử dụng người tham gia hoạt động ở thôn, gồm: Phó Bí

thư chi bộ, Phó Trưởng thôn, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn Thanh niên: 72 người;

Số lượng người tham gia hoạt động ở thôn không tiếp tục tham gia (*ngỉ việc*): 55 người.

2.4. Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng các đội ngũ khác như: nhân viên y tế, cán bộ dân số, lực lượng an ninh trật tự.

- Đối với nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số: thực hiện rà soát, sắp xếp theo địa bàn của thôn mới; ưu tiên bố trí những người có bằng cấp chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm, am hiểu địa bàn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm công tác y tế và dân số được triển khai hiệu quả, liên tục.

- Đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: Công an xã chủ trì tham mưu kiện toàn lực lượng phù hợp với các thôn mới sau sắp xếp; thực hiện bố trí, phân công nhiệm vụ trên cơ sở quy mô dân cư, đặc điểm địa bàn và yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, không để phát sinh khoảng trống trong công tác quản lý địa bàn.

- Đối với các lực lượng khác hoạt động tại thôn: việc bố trí, sử dụng được thực hiện trên cơ sở nhu cầu thực tế, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

IV. Các điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn

1. Về cơ sở vật chất

UBND xã thực hiện rà soát, bố trí Nhà văn hóa thôn, khu thể thao, hệ thống truyền thanh và các công trình công cộng hiện có để phục vụ hoạt động của các thôn sau sắp xếp theo hướng sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí tài sản công. Các Nhà văn hóa dôi dư được xây dựng phương án khai thác phục vụ sinh hoạt cộng đồng hoặc mục đích công ích khác theo quy định.

2. Về hồ sơ, tài liệu và tài sản

Tổ chức bàn giao đầy đủ hồ sơ quản lý dân cư, hồ sơ tài chính, tài sản công, sổ sách, trang thiết bị, các nguồn quỹ hợp pháp của thôn cũ sang thôn mới; thực hiện kiểm kê, lập biên bản bàn giao công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật.

3. Về ứng dụng chuyển đổi số

Đồng bộ cập nhật dữ liệu về địa giới, tên gọi thôn mới trên các cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống thông tin dùng chung; bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân không bị gián đoạn, không phát sinh thêm thủ tục hoặc chi phí cho công dân.

V. Số lượng thôn và những người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp

1. Số lượng thôn sau sắp xếp

Sau sắp xếp, số lượng thôn là 12 thôn (giảm 20 thôn so với thời điểm trước sắp xếp)

2. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Sau sắp xếp, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn là 36 người (giảm 51 người so với thời điểm trước sắp xếp)

3. Số lượng người tham gia hoạt động ở thôn

Sau sắp xếp, số lượng người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn là 72 người (giảm 55 người so với thời điểm trước sắp xếp)

PHẦN THỨ TƯ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban xây dựng Đảng

- Tham mưu Đảng ủy xã kiện toàn Chi bộ, cấp ủy Chi bộ, chức danh Bí thư Chi bộ ở thôn đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị về công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân để tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, hành động trong toàn Đảng, hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân về triển khai thực hiện sắp xếp thôn.

2. Đề nghị cơ quan Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã

- Hướng dẫn việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách của Ban Công tác Mặt trận ở thôn; chỉ đạo tập trung tuyên truyền, thống nhất nhận thức, trách nhiệm của Đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết trong cộng đồng dân cư, thực hiện dân chủ ở cơ sở để tổ chức thực hiện hiệu quả việc sắp xếp thôn.

- Giám sát quá trình sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân và cán bộ cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm lan tỏa, tạo sự đồng thuận trong xã hội, các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về chủ trương sắp xếp thôn.

- Phối hợp tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã. Phối hợp tham mưu kiện toàn đội ngũ cán bộ không chuyên trách tại thôn.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã năm 2026, tham mưu UBND xã xin ý kiến Thường trực Đảng ủy, Ban thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trước khi tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã quy trình, thủ tục tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình đối với Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

- Hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân xã thông qua Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định.

- Tham mưu UBND xã: Bố trí, sử dụng kiện toàn, đội ngũ Trưởng thôn sau sắp xếp cùng với thời điểm các thôn mới đi vào hoạt động chính thức từ **01/7/2026**; thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn theo quy định.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Tham mưu công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, tổng hợp, tham mưu xử lý đơn thư, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc xây dựng các văn bản của HĐND, UBND xã trong tham mưu chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, công việc liên quan đến sắp xếp thôn; trong tổ chức lấy ý kiến cử tri.

- Bố trí các điều kiện để tổ chức các cuộc họp liên quan đến sắp xếp thôn trên địa bàn xã. Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã thông qua Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức thôn.

5. Phòng Kinh tế

- Tham mưu bố trí nguồn kinh phí để thực hiện sắp xếp thôn theo quy định.

- Hướng dẫn bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện sắp xếp thôn và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn sắp xếp, bố trí, sử dụng nhà văn hóa và các thiết chế liên quan của thôn sau khi sắp xếp, sáp nhập theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và địa phương.

- Rà soát diện tích tự nhiên, quy mô diện tích, hồ sơ địa giới, hồ sơ đất đai, của các thôn sau khi thực hiện Phương án sắp xếp.

6. Công an xã

- Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; phối hợp trong việc rà soát, cung cấp

số liệu hộ gia đình, số nhân khẩu cư trú trên địa bàn; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp thôn; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

- Tham mưu kiện toàn lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

7. Ban Chỉ huy quân sự xã

Chủ động tham mưu kiện toàn lực lượng dân quân tự vệ và các chức danh khác liên quan tại thôn. Phối hợp tuyên truyền và thực hiện các nội dung khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ.

8. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Tập trung tuyên truyền chủ trương sắp xếp, sáp nhập thôn trên các phương tiện thông tin đại chúng và bằng các hình thức thiết thực, hiệu quả khác để nhân dân hiểu đúng, đầy đủ và đồng thuận về chủ trương sắp xếp, sáp nhập thôn. Kịp thời phát hiện và báo cáo các hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn.

9. Các thôn trên địa bàn xã

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến trong Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sáp nhập thôn;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xác nhận số liệu hộ gia đình, nhân khẩu, hiện trạng nhà văn hóa, tài sản, đất đai, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, người hoạt động không chuyên trách và các vấn đề liên quan tại thôn.

- Thực hiện tổ chức lấy ý kiến Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn đảm bảo theo quy định pháp luật.

PHẦN NĂM KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. Kết luận

1. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp và phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hiện nay. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn bảo đảm phù hợp với quy mô dân số, số hộ gia đình, điều kiện địa lý, truyền thống lịch sử, văn hóa và phong tục tập quán của cộng đồng dân cư; góp phần tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

2. Sau khi sắp xếp, tổ chức lại, các thôn mới có điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, xã hội, bảo đảm

quốc phòng, an ninh và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Đồng thời, việc kiện toàn đội ngũ người hoạt động ở thôn sẽ được thực hiện theo đúng quy định, bảo đảm ổn định tổ chức, không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt và quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

II. Kiến nghị

1. Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ, người hoạt động không chuyên trách và những người trực tiếp tham gia công việc ở thôn chịu tác động do việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.

2. Đề nghị quan tâm bố trí nguồn lực để đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, các thiết chế văn hóa, hệ thống hạ tầng thiết yếu và trang thiết bị phục vụ hoạt động của thôn sau sáp nhập, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

3. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và toàn thể Nhân dân phát huy tinh thần đoàn kết, đồng thuận, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương trong việc tổ chức thực hiện Đề án, góp phần bảo đảm việc sắp xếp, tổ chức lại thôn đạt hiệu quả, ổn định và đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Minh Tân năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các Thôn trên địa bàn xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đâu